TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGÂN SƠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2019/HS-ST
Ngày: 07-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Huyên.

Ông Lý Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1979 tại huyện P, tỉnh T. Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1957; Con bà Bùi Thị S, sinh năm 1955; Có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/9/2001, bị cáo bị tuyên phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án số 13 HS/ST của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh B; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/9/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Quy N, sinh năm 1987; nghề nghiệp: trồng trọt; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Chị Triệu Thị M, sinh năm 1993; nghề nghiệp: trồng trọt; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đều có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Triệu Văn Đ, sinh năm 1983; nơi thường trú: Huyện R, tỉnh C; tạm trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. (vắng mặt không có lý do).

2. Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

3. Anh Triệu Văn V, sinh năm 1983; nơi thường trú: xã V, huyện V, tỉnh Bắc Kạn; tạm trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

4. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986; nơi thường trú: thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn T cầm 01 con dao nhọn bằng kim loại đi xem nương ngô của gia đình tại đồi K thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (Phía sau nhà ở của T). Trên đường đi bị cáo dùng dao chặt 01 đoạn cây gỗ tròn dài 1,53m, một đầu đoạn cây gỗ được vót nhọn để tra cán con dao nhọn mà bị cáo cầm theo. Khi đến nương ngô, bị cáo thấy 01 con bò cái màu lông vàng đang ăn cây ngô của gia đình mình nên đã đuổi con bò ra khỏi nương ngô nhưng con bò chạy lòng vòng làm hỏng thêm một số cây ngô. Do bực tức nên bị cáo đã dùng con dao đã được tra cán lao trúng vào chân con bò hai lần, bị cáo đuổi theo con bò đến gần cổng rào nương ngô đâm một phát vào bụng và chém tiếp một phát vào lưng con bò thì con dao văng ra khỏi cán gỗ còn con bò chạy ra khỏi nương ngô của nhà bị cáo khoảng 05m thì quỵ xuống. Bị cáo vứt đoạn cây tra cán dao gần nương ngô rồi đi về nhà. Về đến nhà, bị cáo có nói việc đuổi chém bò trên nương ngô của gia đình cho vợ là chị Hoàng Thị H biết.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh Hoàng Quy N (đi lên khu vực đồi Khuổi Ngọa nói trên để tìm 04 con bò của gia đình nhưng chỉ thấy 03 con, thiếu 01 con bò cái màu lông vàng. Anh N tiếp tục tìm kiếm thì phát hiện con bò này đã nằm chết phía ngoài nương ngô của bị cáo. Sau khi xem xét anh N thấy có nhiều vết máu từ nơi con bò nằm chết đến bên trong nương ngô của gia đình bị cáo và có nhiều cây ngô bị đổ rạp. Anh N đã trình báo sự việc cho cơ quan chức năng. Sau khi trình báo sự việc, anh

N gọi điện cho anh Triệu Văn Đ, Hoàng Minh H, Triệu Văn V để giúp xẻ thịt con bò để mang về ăn và bán một phần được số tiền 3.000.000đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn kết luận: *"Giá trị của 01 con bò cái 05 tuổi, đang mang thai khoảng 06 tháng tuổi có giá trị là: 18.000.000đ (mười tám triệu đồng)"*.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại với số tiền là 13.000.000đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và tại phiên tòa bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Hủy hoại tài sản" và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật đã thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 04/7/2018, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao đâm, chém chết 01 con bò cái màu lông vàng của gia đình anh Hoàng Quy N tại khu vực nương ngô của gia đình T ở khu đồi K thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Hành vi phạm tội của bị cáo được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Đơn trình báo của anh Hoàng Quy N (bút lục số 01); Biên bản vụ việc (bút lục số 02); Biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục số 03,04); Bản ảnh hiện trường (bút lục từ số 04a đến 04d); Sơ đồ hiện trường (bút lục số 05); Các biên bản ghi lời khai của bị cáo, biên bản ghi lời khai của bị hại, biên bản ghi lời khai của người làm chứng (bút lục số 17 đến 52); Bản tường trình, tự khai của bị cáo (bút lục số 53 đến 56; Kết luận định giá tài sản (bút lục số 15).

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân đã được Nhà nước bảo hộ. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T trước Tòa án để xét xử về tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:."

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là "Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm b, s khoản 1 của Điều luật. Tại phiên tòa bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 của Điều luật.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Về hình phạt chính: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, bản thân thực hiện tốt các quy định nơi cư trú, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ngay, mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong thời gian thử thách, qua đó cũng đủ điều kiện để cho bị cáo có

cơ hội trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó không xem xét áp dụng.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại với số tiền là 13.000.000đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm do vậy hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 37cm, phần cán dao hình tròn dạng ống, phần lưỡi dài 27cm, rộng 05cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 1,53m, đường kính một đầu là 03cm, đường kính đầu còn lại là 02cm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm a khoản 1 Điều 47, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 37cm, phần cán dao hình tròn dạng ống, phần lưỡi dài 27cm, rộng 05cm; 01 đoạn gỗ tròn dài 1,53m, đường kính một đầu là 03 cm, đường kính đầu còn lại là 02cm.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn (khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Huyên **Lý Văn Trường** **Nguyễn Thái Công**